

HƯỚNG DẪN

Thực hiện nhiệm vụ giáo dục thể chất, hoạt động thể thao và y tế trường học năm học 2023-2024

Thực hiện Quyết định số 898/QĐ-BGDĐT ngày 28/03/2023 của Bộ GDĐT về việc Ban hành tài liệu hướng dẫn Xây dựng mô hình Câu lạc bộ thể thao trong trường THCS; Công văn số 3336/SGDĐT-CTTT-KHCN ngày 14/9/2023 của Sở GDĐT về việc phổ biến tài liệu hướng dẫn Xây dựng mô hình Câu lạc bộ thể thao trong trường THCS; Công văn số 3359/SGDĐT-CTTT-KHCN, ngày 15/9/2023 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục thể chất, hoạt động thể thao và y tế trường học năm học 2023-2024; Công văn số 107/PGDĐT ngày 29/8/2023 của Phòng GDĐT về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2023-2024;

Phòng Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các trường MN, TH, THCS thực hiện nhiệm vụ giáo dục thể chất, hoạt động thể thao và y tế trường học năm học 2023-2024 như sau:

A. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Tăng cường công tác xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống dịch bệnh, đuối nước; hoàn thiện cơ sở dữ liệu về sức khỏe học đường.

2. Tăng cường các hoạt động vận động, tự chăm sóc sức khỏe thông qua nhiều hình thức đa dạng nhằm nâng cao sức khỏe, thể chất của trẻ em, học sinh. Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học Giáo dục thể chất thuộc chương trình Giáo dục phổ thông 2018; Tổ chức thành công Hội khỏe Phù Đổng các cấp lần thứ X năm 2024.

3. Tổ chức lồng ghép, triển khai hiệu quả Chương trình “Sức khỏe học đường giai đoạn 2021-2025”; Đề án đảm bảo dinh dưỡng hợp lý kết hợp tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh, sinh viên để nâng cao sức khỏe, dự phòng bệnh ung thư, tim mạch, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và hen phế quản giai đoạn 2018-2025; Chương trình “Y tế trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông gắn với y tế cơ sở giai đoạn 2021-2025”; Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất, thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025.

4. Tăng cường kiểm tra, đánh giá việc thực hiện công tác giáo dục thể chất, hoạt động thể thao và y tế trường học; công tác đảm bảo an toàn trường học, phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước trong các cơ sở giáo dục.

B. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CỤ THỂ

I. CÔNG TÁC GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HOẠT ĐỘNG THỂ THAO

1. Công tác giáo dục thể chất

1.1. Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025; Thông tư 48/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về hoạt động thể thao trong nhà trường; Quyết định số 53/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18/9/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc kiểm tra, đánh giá, xếp loại thể lực học sinh, sinh viên.

1.2. Tổ chức thực hiện hiệu quả chương trình môn học Giáo dục thể chất, bố trí thời gian hợp lý, khoa học góp phần nâng cao chất lượng giờ học; đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và cách đánh giá tạo hứng thú, yêu thích môn học, không gây áp lực cho học sinh; tăng cường công tác xã hội hóa, huy động sự tham gia của các tổ chức cá nhân, các chương trình, dự án nhằm phát triển công tác giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trường học.

1.3. Tổ chức các hoạt động thể thao gắn liền với nội dung môn học giáo dục thể chất đa dạng hóa các hình thức vận động, khuyến khích học sinh tích cực, chủ động tham gia rèn luyện sức khỏe, phát triển thể chất; duy trì việc tập luyện thể dục buổi sáng, thể dục giữa giờ, dạy các bài võ Cổ truyền, võ Vovinam, các bài tập phát triển kỹ năng tự vệ, kỹ năng an toàn... cho học sinh; đẩy mạnh việc thành lập và duy trì nền nếp, nâng cao hiệu quả và mở rộng không gian hoạt động của câu lạc bộ thể thao trong các cơ sở giáo dục; tăng cường tổ chức các giải thi đấu thể thao cấp trường, cụm trường, cấp quận cho học sinh. Thành lập các đội tuyển thể thao tham gia các giải thi đấu thể thao các cấp và cử học sinh tham gia các sự kiện thể thao của Thành phố, quốc gia, khu vực và châu lục tổ chức.

1.4. Tổ chức các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, phương pháp dạy và học cho đội ngũ giáo viên giáo dục thể chất trong nhà trường.

1.5. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong đổi mới dạy học và triển khai công tác giáo dục thể chất, hoạt động thể thao; xây dựng cơ sở dữ liệu về sức khỏe cho trẻ em, học sinh; xây dựng và khai thác hiệu quả kho học liệu số trong hoạt động dạy học của giáo viên, hoạt động vận động của học sinh.

1.6. Rà soát và sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, sân bãi, trang thiết bị dành cho giáo dục thể chất, hoạt động thể thao trong các cơ sở giáo dục, xây dựng kế hoạch phối hợp với cơ quan quản lý về thể thao tại địa phương trong việc hỗ trợ

sử dụng các công trình thể thao trên địa bàn cho học sinh được tập luyện và thi đấu.

2. Hoạt động thể thao trường học

2.1. Đẩy mạnh phong trào tập luyện thể thao trong nhà trường, tạo điều kiện cho học sinh, cán bộ, giáo viên, nhân viên được thường xuyên tham gia tập luyện, thi đấu nhằm duy trì, nâng cao sức khỏe, thể lực phục vụ tốt cho hoạt động giảng dạy và nghiên cứu khoa học.

2.2. Các trường tổ chức Giải thể thao học sinh nhằm thu hút học sinh tham gia đông đảo và tuyển chọn các học sinh có thành tích cao tham dự Hội khỏe Phù Đổng cấp Quận.

2.3. Tổ chức thi đấu và công tác tuyển chọn

- Các trường căn cứ điều kiện thực tế, đề xuất, tham mưu, chỉ đạo tổ chức Hội khỏe Phù Đổng cấp trường, cụm trường cho học sinh tham gia thi đấu.

- Phòng GDĐT phối hợp với Trung tâm VH-TT quận tổ chức thi đấu, tuyển chọn thành lập các đội tuyển thể thao học sinh, tập huấn, tham gia thi đấu tại Hội khỏe Phù Đổng thành phố Hà Nội lần thứ X năm 2024.

- Tạo điều kiện thuận lợi để giáo viên và học sinh tham gia Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc phối hợp tổ chức.

2.4. Các môn thi đấu tại Hội khỏe Phù Đổng thành phố Hà Nội lần thứ X năm 2024 (dự kiến 16 môn) như sau:

2.4.1. Điền kinh (TH, THCS) nam, nữ;

2.4.2. Bơi lội (TH, THCS) nam, nữ;

2.4.3. Vovinam (THCS) nam, nữ;

2.4.4. Cầu lông (THCS) nam, nữ;

2.4.5. Cờ vua (TH, THCS) nam, nữ;

2.4.6. Bóng rổ (THCS) nam, nữ;

2.4.7. Bóng đá (TH, THCS) nam;

2.4.8. Bóng chuyền (THCS) nam, nữ;

2.4.9. Bóng bàn (TH, THCS) nam, nữ;

2.4.10. Đá cầu (TH, THCS) nam, nữ;

2.4.11. Karatedo (THCS) nam, nữ;

2.4.12. Kéo co (THCS) nam, nữ;

2.4.13. Taekwondo (THCS) nam, nữ;

2.4.14. Thể dục Aerobic (TH, THCS) nam, nữ;

2.4.15. Võ cổ truyền (THCS) nam, nữ;

2.4.16. Đẩy gậy (THCS) nam, nữ.

* Dự kiến các môn thi đấu tại Hội khỏe Phù Đổng cấp Quận:

1. Kéo co (Khối mầm non)

2. Nhảy bao bố (khối mầm non)

3. Điền kinh
4. Bơi lội
5. Cầu lông
6. Cờ vua
7. Bóng rổ
8. Bóng đá
9. Bóng bàn
10. Đá cầu
11. Karatedo

2.5. Các môn thi đấu do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc phối hợp tổ chức

- Hội khỏe Phù Đổng cấp khu vực (tại tỉnh Thái Nguyên và tỉnh Bắc Ninh), cấp toàn quốc (tại thành phố Hải Phòng);

- Hội thao Người giáo viên Nhân dân toàn quốc năm 2024 (tại tỉnh Bình Dương).

3. Công tác phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước

3.1. Triển khai thực hiện Thông tư 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục mầm non. Quyết định số 4458/QĐ-BGDĐT ngày 22/8/2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về việc xây dựng trường học an toàn phòng, chống tai nạn thương tích trong các trường phổ thông; Quyết định số 4501/QĐ-BGDĐT ngày 29/11/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em, học sinh giai đoạn 2021 - 2025.

3.2. Kế hoạch số 226/KH-UBND ngày 08/10/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc thực hiện Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 3705/KH-SGDĐT ngày 27/10/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc thực hiện Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2030.

3.3. Tăng cường tổ chức tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước trẻ em, học sinh trong nhà trường nhằm hình thành ý thức, thói quen biết chủ động bảo vệ an toàn cho bản thân mọi lúc, mọi nơi. Mở các đợt cao điểm tuyên truyền, phát động phong trào học bơi an toàn, phòng, chống đuối nước vào thời gian trước khi nghỉ hè.

3.4. Lồng ghép nội dung giáo dục ý thức, kiến thức, kỹ năng an toàn phòng, chống tai nạn đuối nước trong các hoạt động giáo dục của nhà trường, trong các

giờ học thể dục; tổ chức các buổi sinh hoạt tuyên truyền về tác hại, ảnh hưởng của đuối nước và các giải pháp phòng ngừa.

3.5. Hiệu trưởng các trường tiểu học, trung học cơ sở giao nhiệm vụ cho giáo viên, hàng ngày dành thời gian nhắc nhở khuyến cáo các em trên đường đi học và thời gian nghỉ tuyệt đối không được chơi, đùa nghịch gần ao, hồ, sông suối, kênh, rạch, hố công trình, nơi tiềm ẩn nguy cơ đuối nước.

3.6. Khuyến khích nhà trường, cơ sở giáo dục tăng cường tổ chức dạy bơi kết hợp dạy các kỹ năng an toàn khi ở dưới nước cho học sinh trong và ngoài nhà trường bằng các hình thức phù hợp và có chính sách hỗ trợ, khuyến khích, tạo động lực thu hút các em tích cực tham gia phổ cập bơi nhằm phòng, chống tai nạn đuối nước.

3.7. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 10/6/2016 của Chủ tịch UBND Thành phố về việc tăng cường chỉ đạo, thực hiện phòng, chống tai nạn thương tích và đuối nước cho học sinh, trẻ em. Các trường trực thuộc nghiêm túc thực hiện công tác phòng, chống tai nạn thương tích nội dung phòng chống đuối nước. Trong đó, quan tâm việc chỉ đạo các đơn vị xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện công tác phổ cập bơi trong toàn Ngành; đề nghị các trường tiếp tục triển khai mô hình “Bể bơi thông minh” lắp đặt tại nhà trường để dạy bơi cho học sinh.

II. CÔNG TÁC Y TẾ TRƯỜNG HỌC

1. Công tác phòng chống dịch bệnh

1.1. Tiếp tục triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo, UBND Thành phố, Sở Y tế về công tác phòng, chống dịch bệnh (COVID-19, Sốt xuất huyết, Tay chân miệng, Sởi, Rubella, Cúm A, Đậu mùa khi, Đau mắt đỏ ...) và các bệnh không lây nhiễm trong trường học. Phối hợp chặt chẽ với hệ thống y tế cơ sở để tổ chức các hoạt động truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng phòng chống dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe cho trẻ em, học sinh. Triển khai hiệu quả các nội dung, tài liệu hướng dẫn chăm sóc mắt và nha học đường.

1.2. Triển khai thực hiện tốt Kế hoạch số 213/KH-UBND ngày 16/8/2023 của UBND Thành phố về việc kiểm tra tiền sử và tiêm chủng bù liều cho trẻ nhập học tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học trên địa bàn Quận từ năm học 2023-2024 và các năm học tiếp theo.

1.3. Tăng cường trách nhiệm của các nhà trường trong việc phối hợp chặt chẽ với cơ quan y tế địa phương tổ chức thực hiện, giám sát, kiểm tra, theo dõi, phát hiện sớm và xử lý kịp thời các trường hợp mắc bệnh và có nguy cơ về sức khỏe trong trường học.

2. Triển khai các chương trình, kế hoạch về công tác y tế trường học

2.1. Các nhà trường chủ động phối hợp với cơ quan y tế địa phương xây dựng kế hoạch kiểm tra sức khỏe đầu năm học 2023-2024 để đánh giá sơ bộ tình

N. VI
 IG
 CV
 AO

trạng dinh dưỡng và sức khỏe học sinh. Triển khai nội dung chăm sóc sức khỏe cho học sinh như: khám sức khỏe theo chuyên khoa, sơ cấp cứu ban đầu, nha học đường, phòng chống các bệnh về mắt, gù vẹo cột sống..., thông báo các trường hợp mắc bệnh cho gia đình để phối hợp chuyển tuyến điều trị. Duy trì giám sát sĩ số, tình hình sức khỏe học sinh hàng ngày tại trường.

2.2. Bố trí đầy đủ cán bộ thực hiện nhiệm vụ y tế trường học. Trường học không có nhân viên y tế trường học, trường bố trí cán bộ, nhân viên kiêm nhiệm; hợp đồng cung ứng dịch vụ với cơ sở y tế, cơ sở khám bệnh để triển khai công tác y tế trong nhà trường. Quan tâm tạo điều kiện về thời gian, kinh phí cho nhân viên y tế hoặc nhân viên kiêm nhiệm phụ trách công tác y tế học đường tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.

2.3. Bảo đảm cơ sở hạ tầng, phòng y tế, vật tư, trang thiết bị y tế, thuốc thiết yếu, hóa chất làm vệ sinh, dung dịch khử khuẩn... và các điều kiện cần thiết khác để triển khai hoạt động chăm sóc, bảo vệ sức khỏe của học sinh theo quy định của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo. Phát hiện, sơ cấp cứu, xử trí kịp thời các trường hợp bị tai nạn thương tích, ngộ độc thực phẩm và các trường hợp dịch bệnh khác trong trường học.

2.4. Tiếp tục quan tâm đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng của nhà trường theo chuẩn: phòng học, các phòng chức năng, bàn ghế, bảng, đồ dùng trang thiết bị dạy và học; bảo đảm vệ sinh môi trường trong trường học, hệ thống cung cấp nước sạch, nước uống và nhà vệ sinh đạt chuẩn theo quy định của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo. Bảo đảm công tác vệ sinh học đường tạo môi trường an toàn trong trường học (bàn ghế, đủ ánh sáng tự nhiên cho phòng học (nếu có rèm cửa lưu ý mở rèm buổi sáng hoặc khi không có nắng), bảng, bục giảng, mở cửa sổ buổi sáng để bảo đảm thông khí cho phòng học, hạn chế sử dụng điều hòa nhiệt độ cả ngày tại các phòng học,...).

2.5. Tăng cường hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe cho học sinh, tập trung tuyên truyền về phòng chống dịch bệnh, an toàn thực phẩm, các bệnh thường gặp ở lứa tuổi học sinh, các biện pháp và kỹ năng phòng chống tai nạn thương tích như ngã, đuối nước, cháy nổ, điện giật, giao thông. Giáo dục sức khỏe sinh sản vị thành niên, kỹ năng phòng chống xâm hại trẻ em, phòng chống HIV/AIDS, phòng chống tác hại của rượu, bia, thuốc lá, phòng chống các yếu tố nguy cơ bệnh không lây nhiễm khác. Tổ chức các hoạt động truyền thông tại trường học hưởng ứng Ngày nước thế giới (22/3); Tuần lễ quốc gia nước sạch, vệ sinh môi trường (29/4-6/5); Ngày sức khỏe thế giới (07/4), Ngày toàn dân hiến máu nhân đạo (07/4); Tuần lễ tiêm chủng thế giới (24-30/4); Tháng hành động vì chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm (15/4-15/5); Ngày phòng chống tăng huyết áp thế giới (17/5); Ngày thế giới không thuốc lá (31/5); Ngày môi trường thế giới (05/6); Tháng hành động vì trẻ em (01-30/6); Ngày vệ sinh yêu nước nâng cao sức khỏe nhân dân

(02/7); ngày rửa tay thế giới (15/10); Ngày đại tháo đường thế giới (14/11); Ngày thế giới phòng chống HIV/AIDS (01/12)... và các sự kiện, hoạt động khác liên quan đến sức khỏe học sinh.

2.6. Chủ động giám sát phát hiện sớm dịch bệnh trong trường học, đặc biệt là các dịch bệnh mới nổi, tái nổi. Phối hợp chặt chẽ với y tế địa phương và các lực lượng khác để kịp thời xử lý khi xuất hiện các trường hợp dịch bệnh trong trường học.

2.7. Tăng cường công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong trường học: bếp ăn bán trú, căng tin, cơ sở cung cấp suất ăn cho học sinh, nước uống cho học sinh, các hàng, quán bán thực phẩm khu vực xung quanh các trường học. Phối hợp tổ chức bữa ăn bán trú cho học sinh bảo đảm dinh dưỡng hợp lý phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân béo phì và thiếu vi chất dinh dưỡng; bảo đảm an toàn thực phẩm. Triển khai áp dụng phần mềm “Xây dựng thực đơn cân bằng dinh dưỡng” tại các trường tiểu học có tổ chức bữa ăn bán trú theo Quyết định số 196/QĐ-BGDĐT ngày 16/01/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo góp phần nâng cao tâm vóc, trí tuệ, thể lực của học sinh.

2.8. Phối hợp với cơ quan Bảo hiểm Xã hội các cấp tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông tính nhân văn, ý nghĩa nhân đạo, tính chia sẻ cộng đồng, trách nhiệm, quyền lợi khi tham gia bảo hiểm y tế; vận động học sinh và các bậc phụ huynh tham gia bảo hiểm y tế học sinh bằng nhiều kênh thông tin khác nhau. Xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện các giải pháp để thực hiện tốt công tác bảo hiểm y tế học sinh, bảo đảm 100% học sinh tham gia bảo hiểm y tế đúng theo quy định của Luật Bảo hiểm y tế.

2.9. Triển khai thực hiện Quyết định số 4659/QĐ-BGDĐT ngày 14/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch thực hiện “Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2021-2025”; Kế hoạch số 238/KH-UBND ngày 06/9/2022 của UBND Thành phố về việc thực hiện Chương trình Sức khỏe học đường trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2022-2025; Kế hoạch số 4651/KH-SGDĐT ngày 30/12/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện thực hiện Chương trình sức khỏe học đường trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2022-2025 của ngành Giáo dục và Đào tạo.

2.10. Một số chỉ tiêu phấn đấu

- 100% trường học và các cơ sở giáo dục có phòng y tế riêng, bảo đảm diện tích, thuận tiện công tác sơ cấp cứu và chăm sóc sức khỏe học sinh; phấn đấu 100% trường học có hợp đồng cung ứng dịch vụ với cơ sở y tế, cơ sở khám bệnh để triển khai công tác y tế trường học hoặc có nhân viên y tế trình độ từ y sỹ trung cấp trở lên theo quy định tại Thông tư liên tịch số 13 và được bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. 100% các trường học bị tai nạn thương tích, ngộ

độc thực phẩm, các trường hợp dịch bệnh... tại trường được sơ cấp cứu, xử lý kịp thời.

- 100% trường mầm non, phổ thông tổ chức kiểm tra, khám sức khỏe cho trẻ em, học sinh ít nhất 1 lần/năm. 100% các trường hợp mắc bệnh được thông báo cho gia đình để phối hợp chuyên tuyến điều trị.

- 100% trường học được thường xuyên khử khuẩn, bảo đảm vệ sinh môi trường, cung cấp đủ nước ăn uống, sinh hoạt cho học sinh, giáo viên; 100% trường học có nhà vệ sinh bảo đảm vệ sinh, an toàn, thân thiện và sử dụng tốt.

- 100% học sinh được tuyên truyền, giáo dục về sức khỏe và nâng cao kiến thức phòng, chống bệnh, tật học đường; bệnh không lây nhiễm và sức khỏe tâm thần; được giáo dục về dinh dưỡng hợp lí, thực phẩm lành mạnh, an toàn.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh trong các nhà trường tiêm đủ liều vắc-xin trong các chiến dịch.

- 100% học sinh tham gia bảo hiểm y tế.

- Mỗi trường đăng ký một mô hình thực hiện Chương trình sức khỏe học đường.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục thể chất, hoạt động thể thao và y tế trường học năm học 2023-2024 các trường xây dựng kế hoạch triển khai và tổ chức thực hiện nghiêm các nhiệm vụ.

2. Chế độ thông tin, báo cáo

- Các trường gửi báo cáo công tác giáo dục thể chất, hoạt động thể thao và y tế trường học năm học 2023-2024 về Phòng Giáo dục và Đào tạo trước ngày 05/01/2024 (báo cáo sơ kết học kỳ I) và trước ngày 24/5/2024 (báo cáo tổng kết năm học). Ngoài ra, khi có những việc đột xuất, bất thường, các đơn vị cần báo cáo nhanh về Phòng Giáo dục và Đào tạo xin ý kiến chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các tổ MN, TH, THCS;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG PHÒNG



Trịnh Đan Ly